

CHƯƠNG 20

Gồm có:

1. Dụ ngôn thợ làm vườn nho (20.1-16).
2. Tiên báo Thương khó lần ba và câu chuyện hai người con ông Đêbêđê (20.17-28).
3. Chúa Giêsu chữa hai người mù tại Giêrikhô (20.29-34).

Dụ ngôn thợ làm vườn nho

20,1-16

⁽¹⁾"Nước Trời giống như chuyện gia chủ kia, vừa tảng sáng đã ra mướn thợ vào làm việc trong vườn nho của mình. ⁽²⁾Sau khi đã thỏa thuận với thợ là mỗi ngày một quan tiền, ông sai họ vào vườn nho làm việc. ⁽³⁾Khoảng giờ thứ ba, ông lại trở ra, thấy có những người khác ở không, đang đứng ngoài chợ. ⁽⁴⁾Ông cũng bảo họ: "Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho, tôi sẽ trả cho các anh hợp lẽ công bằng". ⁽⁵⁾Họ liền đi. Khoảng giờ thứ sáu, rồi giờ thứ chín, ông lại trở ra và cũng làm y như vậy. ⁽⁶⁾Khoảng giờ mười một, ông trở ra và thấy còn có những người khác đứng đó, ông nói với họ: "Sao các anh đứng đây suốt ngày không làm gì hết?" ⁽⁷⁾Họ đáp: "Vì không ai mướn chúng tôi". Ông bảo họ: "Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho!" ⁽⁸⁾Chiều đến, ông chủ vườn nho bảo người quản lý: "Anh gọi thợ lại mà trả công cho họ, bắt đầu từ những người vào làm sau chót tới những người vào làm trước nhất". ⁽⁹⁾Vậy những người mới vào làm lúc giờ mười một tiến lại, và lãnh được mỗi người một quan tiền. ⁽¹⁰⁾Khi đến lượt những người vào làm trước nhất, họ tưởng sẽ được lãnh nhiều hơn, thế nhưng cũng chỉ lãnh được mỗi người một quan tiền. ⁽¹¹⁾Họ vừa lãnh vừa căm nhằn gia chủ: ⁽¹²⁾"Mấy người sau chót này chỉ làm có một giờ, thế mà ông lại coi họ ngang hàng với chúng tôi là những người đã phải làm việc nặng nhọc cả ngày, lại còn bị nắng nôi thiêu đốt". ⁽¹³⁾Ông chủ trả lời cho một người trong bọn họ: "Này bạn, tôi đâu có xử bất công với bạn. Bạn đã chẳng thỏa thuận với tôi là một quan tiền sao?" ⁽¹⁴⁾Cầm lấy phần của bạn mà đi đi. Còn tôi, tôi muốn cho người vào làm sau chót này cũng được bằng bạn đó. ⁽¹⁵⁾Chẳng lẽ tôi lại không có quyền tùy ý định đoạt về những gì là của tôi sao? Hay vì thấy tôi tốt bụng, mà bạn đâm ra ghen tức?" ⁽¹⁶⁾Thế là những kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu, còn những kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót. ["Vì kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít".]

Giải thích

1. Một vài quan niệm.

Để hiểu dụ ngôn này, chúng ta cần tìm hiểu sơ qua một vài quan niệm trong xã hội Do thái thời Chúa Giêsu.

a. *Phân chia thời gian:* Người Do thái thường nói đến giờ thứ ba, thứ sáu, thứ chín.

- Tảng sáng = 6 giờ sáng.
- Giờ thứ ba = 9 giờ sáng.
- Giờ thứ sáu = 12 giờ trưa.
- Giờ thứ 9 = 15 giờ.
- Giờ thứ 11 = 17 giờ.

b. Ngày làm việc.

Trong thời Chúa Giêsu, nông dân làm việc 12 tiếng, từ 6 giờ sáng đến 6 giờ chiều.

2. Năm loại thợ vào vườn nho.

Dụ ngôn nói đến năm loại thợ vào làm vườn nho theo thời khắc khác nhau:

- a. Tầng sáng = 6 giờ sáng. Họ làm việc 12 tiếng.
- b. Giờ thứ ba = 9 giờ sáng. Họ làm việc 9 tiếng.
- c. Giờ thứ sáu = 12 giờ trưa. Họ làm việc 6 tiếng.
- d. Giờ thứ chín = 15 giờ. Họ làm việc 3 tiếng.
- e. Giờ thứ mười một = 17 giờ. Họ làm việc chỉ 1 tiếng.

Nhưng tất cả đều được trả một quan tiền. Đây là số lương rất công bằng cho một ngày công thời bấy giờ.

3. Phản ứng của người làm từ tầng sáng.

- Họ cần nhân ông chủ vì ông trả công cho những người làm chỉ một giờ cũng bằng họ.
- *Lý do cần nhân*: Không phải vì họ chịu bất công bởi vì họ và ông chủ đã thoả thuận tiền công là một quan tiền (20,2) nhưng vì lòng ghen tỵ của họ (20,15).

4. Câu trả lời của ông chủ.

Ông trả lương cho mỗi người:

- Theo lẽ công bằng theo như thoả thuận với những người làm đầu tiên.
- Theo lòng nhân lành ông dành cho những người đến sau.

Bài học

1. Quan tiền công.

Quan tiền tượng trưng cho ơn cứu rỗi. Thiên Chúa ban cho mọi người cùng một ơn cứu rỗi như nhau nếu họ đồng ý vào làm vườn nho cho Người dù cho họ vào sớm hay muộn. Ơn cứu rỗi là một ân ban của Thiên Chúa, nó không phụ thuộc vào bao nhiêu "giờ" chúng ta làm việc. Có những người vào vườn nho từ rất sớm, nhưng cũng có người vào rất muộn như anh trộm lành. Hãy đón nhận ơn ban ấy từ Thiên Chúa với lòng biết ơn.

2. Lòng yêu thương của Thiên Chúa.

Thiên Chúa ban gì cho ai cũng là bởi tình thương mà thôi. Đón nhận những ân ban của Chúa hướng chúng ta đến với Đấng ban ân ban đó chứ không dừng lại ở ân ban.

3. Lòng ghen tỵ của con người.

Những người làm từ sáng cần nhân ông chủ vì họ ghen tỵ. Chúng ta cũng thường cần nhân như thế vì chúng ta ghen tỵ khi thấy người nào đó may mắn hơn, hay được thăng chức, tăng lương... Chúng ta cần nhân vì chúng ta thêm muốn sự may mắn của người khác.

Ai đón nhận ân ban từ Thiên Chúa với lòng biết ơn sẽ trở thành người đứng đầu. Ngược lại, ai chỉ dựa vào sức của mình sẽ trở nên sau hết. Ai biết ơn sẽ là đầu tiên nhưng ai cần nhân và ghen tỵ sẽ trở nên cuối cùng.

Tiên báo Thương khó lần thứ ba Và câu chuyện hai người con ông Đêbêđê

20,17-28

(17) Lúc sắp lên Giêrusalem, Đức Giêsu đưa Nhóm Mười Hai đi riêng với mình, và dọc đường, Người nói với các ông: ⁽¹⁸⁾ "Này chúng ta lên Giêrusalem, và Con Người sẽ bị nộp cho các Thượng tế và Kinh sư. Họ sẽ kết án tử hình Người, ⁽¹⁹⁾ sẽ nộp Người cho dân ngoại nhạo báng, đánh đòn và đóng đinh vào Thập giá, và ngày thứ ba, Người sẽ chỗi dậy".

(20) Bấy giờ bà mẹ của các con ông Đêbêđê đến gặp Đức Giêsu, có các con bà đi theo; bà bái lạy và kêu xin Người một điều. ⁽²¹⁾ Người hỏi bà: "Bà muốn gì?" Bà thưa: "Xin Thầy truyền cho hai con tôi đây, một người ngồi bên hữu, một người bên tả Thầy trong Nước Thầy". ⁽²²⁾ Đức Giêsu bảo: "Các người không biết các người xin gì! Các người có uống nổi chén Thầy sắp uống không?" Họ đáp: "Thưa uống nổi". ⁽²³⁾ Đức Giêsu bảo: "Chén của Thầy, các người sẽ uống; còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy không có quyền cho; Cha Thầy đã chuẩn bị cho ai, thì kẻ ấy mới được".

(24) Nghe vậy, mười môn đệ kia tức tối với hai anh em đó. ⁽²⁵⁾ Nhưng Đức Giêsu gọi các ông lại và nói: "Anh em biết: thủ lãnh các dân thì lấy quyền mà thống trị dân, những người làm lớn thì dùng uy mà cai quản dân. ⁽²⁶⁾ Giữa anh em thì không được như vậy: Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. ⁽²⁷⁾ Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ anh em. ⁽²⁸⁾ Cũng như Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người".

Giải thích

I. Tiên báo Thương khó lần thứ ba (20,17-19).

Đây là lần thứ ba Chúa Giêsu báo về cuộc thương khó của Ngài. Nội dung cũng như hai lần trước, nhưng lần này nói cụ thể hơn:

1. Địa điểm.

Tại Giêrusalem. Nơi đây Ngài sẽ trải qua cuộc thương khó.

2. Bách hại bởi Thượng tế và Kinh sư.

Họ kết án tử Ngài dù án tử bất công.

3. Bị nộp cho dân ngoại, cụ thể là Rôma.

Họ sẽ nhạo báng, đánh đòn và đóng đinh Ngài vào thập giá. Đó là những hình phạt nặng nề dành cho những tội nhân. Chúa Giêsu bị đối xử như một phạm nhân.

4. Tương lai tươi sáng.

Nhưng lời tiên báo không dừng lại ở cuộc thương khó mà dẫn đến sự phục sinh vinh hiển.

II. Câu chuyện hai người con ông Đêbêđê (20,20-23).

1. Bối cảnh (20,20-21).

a. Gioan, Giacôbê cùng mẹ đến gặp Chúa Giêsu.

Trong Máccô, chỉ có Gioan và Giacôbê đến gặp Chúa Giêsu. Mẹ của hai ông này là người bà con với Chúa Giêsu. Có lẽ hai ông cậy vào sự quen biết và uy tín của mẹ để cầu xin Ngài.

b. *Thái độ của mẹ Giacôbê và Gioan.*

Bà bái lạy và kêu xin Chúa Giêsu. Thái độ này diễn tả sự khẩn thiết của lời cầu xin.

c. *Lời cầu xin.*

Bà xin cho hai đứa con được ngồi bên phải và trái của Chúa Giêsu trong Nước Chúa. Đây là hai vị trí cao và quan trọng. Có lẽ phát xuất từ lời Chúa Giêsu nói đến ngày mà Ngài trở lại trong vinh quang để xét xử (19,28) mà họ muốn được ngồi vào vị trí cao trong ngày ấy.

2. Chúa Giêsu trả lời (20,22-23).

a. *Uống chén.*

Chúa Giêsu hỏi các ông có uống nỗi chén Ngài sắp uống không? "**Chén**" mà Chúa Giêsu sắp uống chính là cuộc thương khó mà Ngài sắp trải qua tại Giêrusalem. Chấp nhận uống chén với Ngài nghĩa là thông phần đau khổ với Ngài.

b. *Đáp trả của Gioan và Giacôbê.*

Họ sẵn sàng với Chúa Giêsu khi nói: "*Thưa uống nỗi*".

- Chén của Giacôbê sẽ uống chính là cuộc tử đạo mà ông phải chịu (x. Cv 12,2).

- Chén của Gioan không là cuộc tử đạo vì Gioan sống đến lúc tuổi già, nhưng là cuộc chiến đấu liên tục và kéo dài của người môn đệ Chúa Kitô suốt năm tháng dài. Đây cũng là chén mà mỗi Kitô hữu chúng ta phải uống hằng ngày khi thông phần vào sự đau khổ với Đức Kitô.

c. *Thiên Chúa xếp đặt vị trí.*

Gioan và Giacôbê được uống chén với Chúa Giêsu, nhưng việc ngồi bên phải và trái thì do Thiên Chúa định đoạt. Thiên Chúa sẽ định đoạt cho mỗi người chúng ta vị trí đứng đắn trên thiên quốc tùy theo đức tin và tình yêu mà chúng ta dành cho Người.

III. Giáo huấn về phục vụ (20,24-28).

1. Bối cảnh (20,24).

Xuất phát từ câu chuyện Giacôbê và Gioan cùng mẹ đến xin Chúa Giêsu cho hai ông được hai vị trí cao nhất trong Nước Trời, các môn đệ khác tỏ ra bực bội với hai anh em này. Thấy vậy, Chúa Giêsu dạy cho họ cách trở nên cao trọng: Đó là phục vụ.

2. Lời dạy của Chúa Giêsu (20,25-28).

a. *Quan niệm của xã hội về người làm lớn (20,25).*

- Lấy quyền mà thống trị.

- Dùng uy quyền cai trị và bắt người khác phục dịch.

b. *Nguyên tắc của Chúa Giêsu (20,26-27).*

- Muốn làm lớn thì phải phục vụ.

- Muốn làm đầu thì phải làm đầy tớ.

c. *Gương mẫu của Chúa Giêsu (20,28).*

Gương mẫu cho nguyên tắc trên chính là Chúa Giêsu. Ngài cao trọng nhưng không bắt người khác phục vụ. Trái lại, Ngài đến để phục vụ và phục vụ cho đến độ sẵn sàng hy sinh mạng sống. Ngài đến "*để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người*".

Bài học

1. Gioan và Giacôbê đã theo Chúa nhiều năm mà vẫn còn những tham vọng thống trị. Hai ông còn dùng những "mánh lới" để đạt được tham vọng của mình.

Người môn đệ Chúa chỉ đạt được vinh quang không phải do tính toán riêng, mưu đồ riêng mà là chấp nhận uổng chén đắng với Thầy Giêsu. Đó cũng là con đường mà chúng ta phải đi: Đón nhận chén đắng hằng ngày trong đời sống để bước theo Đức Kitô để chúng ta được thông phần vinh hiển với Ngài trong ngày sau hết.

2. Chúa Giêsu không thất vọng về Gioan và Giacôbê nhưng dần dần giúp họ trở nên tốt hơn.

Chúa cũng không thất vọng với những yêu cầu của chúng ta. Ngài kiên nhẫn và muốn giúp chúng ta trở nên tốt hơn. Vì vậy, chúng ta cũng đừng thất vọng về anh em của mình. Hãy kiên nhẫn và cố gắng giúp nhau sống mỗi ngày tốt hơn.

3. Tham vọng thống trị người khác luôn ẩn chứa trong tâm trí của mỗi người chúng ta. Chúng ta cố gắng leo lên địa vị càng cao càng tốt để thống trị và bắt người khác phục vụ mình. Nhưng Chúa Giêsu dạy chúng ta: Sự cao trọng thật không nằm ở sự sai khiến người khác, bắt người khác phục vụ mình, mà trong phục vụ người khác. Càng phục vụ thì càng trở nên cao trọng.

Hãy cầu nguyện cho các vị chủ chăn trong Hội Thánh luôn biết cúi mình phục vụ.

Hãy cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo quốc gia cũng biết dùng phục vụ mà lo cho dân.

Chúa Giêsu chữa hai người mù tại Giêrikhô

(20,29-34)

⁽²⁹⁾Khi Đức Giêsu và môn đệ ra khỏi thành Giêrikhô, đám đông lũ lượt đi theo Người. ⁽³⁰⁾Và kìa có hai người mù ngồi ở vệ đường, vừa nghe Đức Giêsu đi ngang qua đó, liền kêu lên rằng: "Lạy Ngài, lạy Con vua Đavít, xin đủ lòng thương chúng tôi!" ⁽³¹⁾Đám đông quát nạt, bảo họ im đi, nhưng họ càng kêu lớn hơn nữa: "Lạy Ngài, lạy con vua Đavít, xin đủ lòng thương chúng tôi!" ⁽³²⁾Đức Giêsu dừng lại, gọi họ đến và nói: "Các anh muốn tôi làm gì cho các anh?" ⁽³³⁾Họ thưa: "Lạy Ngài, xin cho mắt chúng tôi được mở ra!" ⁽³⁴⁾Đức Giêsu chạnh lòng thương, sờ vào mắt họ; tức khắc, họ nhìn thấy được và đi theo Người.

Giải thích

I. Bối cảnh (20,29).

1. Địa điểm.

Gần thành Giêrikhô. Gia đình của Giakêu cũng ở thành này (x. Lc 19,1-10).

2. Đám đông lũ lượt theo Chúa Giêsu.

Có nhiều người sẽ chứng kiến phép lạ sắp xảy ra.

3. Xuất hiện hai người mù.

Cùng câu chuyện này, trong Máccô và Luca thì chỉ có một anh mù. Mátthêu thường nói đến hai người, có lẽ như đó là số cần thiết cho việc làm chứng một sự kiện. Thí dụ Mt 8,28-34 cũng nói đến hai người bị quỷ ám trong khi đó Lc 8,26-39 chỉ nói đến một người.

II. Chữa bệnh (20,30-34).

1. Hai anh mù (20,30-31).

a. Kêu xin.

Họ kêu xin Chúa Giêsu với danh hiệu "*Con vua Đavít*". Đây là danh hiệu dành cho Mêsia nhưng đậm nét chính trị chứ không phải Mêsia đau khổ.

b. Kiên nhẫn kêu xin.

Đám đông dân chúng quát nạt hai anh mù và bảo họ im đi, nhưng họ vẫn kêu xin và càng kêu to hơn. Hai anh không ngại đám đông, không sợ sự quát nạt của người khác để tiếng kêu của mình đến được với Chúa Giêsu.

2. Phản ứng của Chúa Giêsu (20,32-34).

a. Dừng lại.

Có nghĩa là Ngài đã nghe tiếng kêu của họ. Cũng có nghĩa là Ngài đã sẵn sàng lắng nghe nhu cầu của họ.

b. Gọi họ đến và hỏi: "*Các anh muốn tôi làm gì cho các anh?*".

Chúa Giêsu trực tiếp gặp gỡ họ và muốn biết nhu cầu của họ.

Ngài hỏi câu này cũng để cho đám đông biết hai người mù này không phải xin tiền bạc mà xin được sáng mắt.

c. Đáp ứng nhu cầu.

Sau khi nghe nhu cầu của họ, Chúa Giêsu "*chạnh lòng thương, sờ vào mắt họ*" để chữa lành cho họ. Phép lạ xảy ra không chỉ xuất phát từ quyền năng của Chúa Giêsu, mà còn xuất phát từ lòng yêu thương của Ngài và từ đức tin của con người.

3. Phản ứng của hai anh mù (20,34b).

Họ được sáng mắt và đi theo Chúa Giêsu. Họ không xin tiền nhưng xin được sáng mắt. Điều quan trọng là cặp mắt đức tin của họ đã thật sự sáng. Họ nhận ra Chúa Giêsu, tin vào Ngài và đi theo Ngài.

Bài học

1. Hai anh mù không nản lòng khi kêu xin Chúa Giêsu. Mặc dầu bị người khác quát nạt nhưng họ vẫn kiên trì và càng kêu thống thiết hơn. Nhờ đó, họ được chữa lành.

Thường chúng ta rất dễ nản lòng khi cầu xin với Chúa. Nhưng Chúa đã từng dạy chúng ta, hãy kiên trì trong cầu nguyện, chắc chắn Chúa sẽ nghe lời chúng ta.

2. Đáp lại ân ban mà họ đã nhận được, hai anh mù này quyết tâm sống đời sống mới: Theo Chúa.

Rất nhiều ân ban chúng ta lãnh nhận từ Chúa, nhưng thái độ của chúng ta thế nào? Chắc chắn chúng ta không thể nào đền đáp được cho Chúa, nhưng điều chúng ta có thể làm là tạ ơn Chúa và quyết tâm theo Chúa bằng cách sống tốt hơn.